

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

--- *** ---

Số:28/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

--- *** ---

Phụng Hiệp, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 88/2020/TLST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB).**

Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H.

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Paxsky, số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Hoàng G, chức vụ: Chuyên viên.

-Bị đơn: **Trần Hoàng T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang và **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1995. *Địa chỉ:* ấp L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Chị Nguyễn Thị S ủy quyền cho anh Trần Hoàng T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Trần Hoàng T và Nguyễn Thị S có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam Tổng số tiền: 460.152.388đ (Bốn trăm sáu mươi triệu một trăm năm mươi hai ngàn ba trăm tám mươi tám đồng).

Trong đó:

- Nợ gốc theo hợp đồng tín dụng là 415.200.000đ (Bốn trăm mười lăm triệu hai trăm ngàn đồng);

- Lãi trong hạn: 9.096.346đ (Chín triệu không trăm chín mươi sáu ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng);

- Lãi quá hạn tính đến ngày 04 tháng 7 năm 2022 là 35.856.042đ (Ba mươi lăm triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn không trăm bốn mươi hai đồng) và tiếp tục chịu lãi cho đến khi ông Trần Hoàng T và bà Nguyễn Thị S thanh toán toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký.

Thời gian trả do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Trần Hoàng T và Nguyễn Thị S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Trần Hoàng T và Nguyễn Thị S phải nộp tổng số tiền 11.203.047đ (Mười một triệu hai trăm lẻ ba ngàn không trăm bốn mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Mỗi người phải nộp 5.601.523đ (Năm triệu sáu trăm lẻ một ngàn năm trăm hai mươi ba đồng) nhưng do Trần Hoàng T có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xác nhận nên được xét giảm 50% án phí. Số tiền còn lại Trần Hoàng T phải nộp là 2.800.761đ (Hai triệu tám trăm ngàn bảy trăm sáu mươi một đồng).

Nguyễn Thị S phải nộp 5.601.523đ (Năm triệu sáu trăm lẻ một ngàn năm trăm hai mươi ba đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB) được nhận lại 10.406.000đ (Mười triệu bốn trăm lẻ sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008076, ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện PH;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm